

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Xuân Oanh và bà Phạm Thị Chiến

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh

Ngày 24 tháng 4 năm 2018; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2018/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đăng T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 04 tháng 02 năm 1997 tại huyện L, tỉnh NA; Nơi đăng ký thường trú: xóm T, xã S, huyện L, tỉnh NA; Nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đăng B (sinh năm 1965) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2018 đến ngày 25/01/2018 được trả tự do. Hiện chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: chị Phạm Thị Th, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện S, tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 15.01.2018, Trần Đăng T là sinh viên đại học Vinh đến phòng thi số 202, nhà B1, trường Đại học Vinh để thi hết học kỳ môn Luật môi trường. Trước lúc vào phòng thi tất cả sinh viên đều bỏ cặp và túi xách của mình trên bục giảng cạnh cửa ra vào. Sau khi làm được bài thi khoảng 50

phút, T xin giám thị coi thi đi ra ngoài để đi vệ sinh. Khi đi qua chỗ để cặp sách, phát hiện giám thị coi thi không để ý các sinh viên khác tập trung làm bài và nghĩ trong túi xách của sinh viên sẽ có điện thoại nên Trần Đăng T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trần Đăng Thắng lấy trộm chiếc túi xách của chị Phạm Thị Th cất dấu bên nách trái ở trong áo khoác rồi đi ra nhà vệ sinh. Tại đây, Thắng mở túi xách của chị T ra kiểm tra, phát hiện bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu vàng gold và 01 chiếc ví màu nâu có sọc đen. T lấy chiếc điện thoại và chiếc ví bỏ vào túi áo khoác của mình còn chiếc túi xách Thắng vứt tại nhà vệ sinh. Sau đó, T quay lại phòng tiếp tục làm bài thi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi làm bài thi xong, Trần Đăng T ra về. Khi đến cầu thang nhà B1, T lấy chiếc ví của chị Th ra kiểm tra, thấy bên trong chỉ có giấy chứng minh thư nhân dân của chị Th nên T đã vứt chiếc ví cùng Giấy chứng minh thư nhân dân vào xe chở rác ở khu nhà để xe. Sau đó T đi về phòng trọ cất dấu chiếc điện thoại đã lấy trộm của chị Th. Đến 13 giờ ngày 16.01.2018, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã bị cơ quan công an phát hiện nên T đã đến cơ quan Công an phường Bến Thủy đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp lại chiếc điện thoại đã lấy trộm của chị Th.

Vật chứng vụ án là : 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu vàng gold. Kết luận định giá tài sản số 176/KL-ĐGTS ngày 19/01/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vinh định giá tại như sau: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu vàng gold, đã qua sử dụng có giá trị 4.900.000 đồng. Chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đền bù gì thêm về mặt dân sự.

Cáo trạng số 107/VKS - HS ngày 14/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Trần Đăng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 57 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Đăng T từ 3 tháng đến 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản. Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bị hại không có ý kiến gì về vấn đề dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Đăng Thắng khai nhận như sau: Vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 15.01.2018, tại phòng thi số 202, nhà B1, trường Đại học Vinh, Trần Đăng T lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Thị Th 01 chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu vàng gold, đã qua sử dụng có giá trị 4.900.000 đồng.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại; Kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Thị Th 01 chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu vàng gold, đã qua sử dụng có giá trị 4.900.000 đồng mà Trần Đăng T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương; bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhưng không chịu cải tạo để trở thành công dân tốt mà vẫn tiếp tục phạm tội; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là sinh viên khoa luật của Trường đại học Vinh, việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ không tôn trọng pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo do: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tự nguyện giao nộp tài sản đã chiếm đoạt cho Cơ quan công an để trả lại cho người bị hại đã khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; người bị hại có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình học tập bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác đoàn

được tặng giấy khen; Công an xã nơi bị cáo cư trú cũng có công văn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 nên nghị cần áp dụng điều 57 BLHS 2015 để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: chị Phạm Thị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đền bù gì thêm về dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Đăng T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2018 đến ngày 25/01/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Đăng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

